

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀ THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 09/2025/HSST

Ngày 20/3/2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀ THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Hiền Đức.

2. Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vũ Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/HSST ngày 14 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt Th**, sinh ngày 27/11/1992; Tại: tỉnh Tây Ninh.

Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Số 33, tổ 8, ấp Long B, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Bán vé số. Trình độ học vấn: 05/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài. Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1952 và Hoàng Thị L, sinh năm 1952. Vợ, con: Không có.

- Tiền án: có 05 tiền án.

+ Bản án số 129/2014/HSPT ngày 22/8/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 72/2016/HS-ST ngày 23/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138; p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 08/2018/HS-ST ngày 10/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 44/2019/HS-ST ngày 12/9/2019, Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 110/2022/HS-ST ngày 22/11/2022, Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền sự: 01 tiền sự.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 08/01/2024, Công an xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành áp dụng điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép hình thức (lắc bầu cua) thắng thua bằng tiền”.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/11/2024, tạm giam từ ngày 03/12/2024 đến nay tại phân trại tạm giam khu vực 3. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Võ Kim Cúc, sinh năm 1950; trú tại: số 14, đường số 7, Sân Cu, khu phố Long Đại, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Việt Th đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm”, chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/11/2024, bị cáo Thanh điều khiển xe đạp đi bán vé số ở khu vực thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, lúc đi ngang qua nhà bà Võ Kim C, sinh năm 1950, ngụ số 14, khu phố Long Đại, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Th nhìn thấy cửa rào không khóa nên dừng xe lại ngoài đường đi bộ vào nhà để mời mua vé số. Khi đi vào trong nhà, bị cáo Th nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S, màu bạc của bà C để trên bàn gỗ ở phòng khách, quan sát không thấy ai nên bị cáo Thanh đã lén lút lấy trộm điện thoại di động của bà C đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, bà C phát hiện bị mất điện thoại nên đến Công an phường trình báo. Qua làm việc bị cáo Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp lại điện thoại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 51/KLĐG-TTHS ngày 02/12/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng thị xã Hòa Thành, kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S, màu bạc, số seri: R7AX30BL40R, số imei 1: 356480627715760, số imei 2: 357498647715767, đã qua sử dụng có giá 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện khắc phục hậu quả. Hành vi của bị cáo Thanh thuộc trường hợp phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên.

Qua xác minh, bị cáo Nguyễn Việt Th không có tài sản nên không kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Võ Kim C đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSHT ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g, Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Th về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Điểm g, Khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm I, Khoản 1, Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do không có tài sản.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; tính án phí theo quy định.

Ghi nhận vật chứng là 01 chiếc xe đạp đã trả cho ông Nguyễn Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S trị giá 2.500.000 đồng đã trả cho bị hại bà Võ Kim Cúc.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo nhận thức việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội khẩn cấp, kết luận định giá, lời khai của người làm chứng, tang vật vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Lúc 09 giờ 30 phút, ngày 22/11/2024, tại nhà số 14, khu phố Long Đại, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Nguyễn Việt Th đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xoá án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S trị giá 2.500.000 đồng của bà Võ Kim Cúc.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Việt Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điểm g, Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý tài sản của người khác. Bị cáo đã phạm tội nhiều lần nhưng vì lười lao động, muốn có tiền sinh sống cá nhân nên đã liên tiếp nhiều lần phạm tội; để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cải tạo, tránh gây nguy hại cho người khác bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện khắc phục hậu quả.

Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Thanh thuộc trường hợp phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên.

Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận vật chứng là 01 chiếc xe đạp đã trả cho ông Nguyễn Văn N (ông N là cha bị cáo không biết bị cáo sử dụng xe đi trộm nên trả cho ông N) là đúng quy định pháp luật; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S trị giá 2.500.000 đồng đã trả cho bị hại bà Võ Kim C.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Điểm g, Khoản 2, Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm i, Khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Th 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2024.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Dương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án tổng đạt hợp lệ.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ
TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành;
- CC thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TX.Hòa Thành;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam khu vực 3;
- UBND xã Long Thành Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Dương Thị Ánh Nhung